TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19-4-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Lan.
2. Ông Bùi Đức Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 424/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/ QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 (Có mặt).
HKTT: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
Hiện trú: Thôn N, xã V, huyện T, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn*: Anh Ngô Ngọc H1, sinh năm 1994 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn yêu cầu ly hôn), bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Ngô Ngọc H1 tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau được gia đình hai bên chấp nhận tổ chức lễ cưới theo phong tục; có đăng ký kết hôn tại UBND xã B vào ngày 21/9/2016. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng thường xuyên kình cãi, xúc phạm nhau; anh H1 không lo làm ăn mà toàn cờ bạc, lô đề; chị và gia đình đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H1 vẫn không sửa đổi. Từ tháng 01/2022 thì vợ chồng cắt đứt quan hệ phần ai nấy sống, bỏ mặc không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm yêu thương gì chị yêu cầu ly hôn anh H1.

- Về con chung: Chị và anh Ngô Ngọc H1 có 01 con chung là Ngô Bảo K (nam) sinh ngày 21/3/2017 hiện đang sống cùng chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc con chung đến trưởng thành; không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Ngô Ngọc H1 trình bày: Thống nhất như chị H trình bày về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, việc đăng ký kết hôn. Tuy nhiên theo anh, vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 6 năm và không có mâu thuẫn gì lớn. Chỉ có việc là do anh vay nợ dùm cho bạn mà không nói chị H biết, rồi người đó chết anh phải đứng ra trả nợ, chị H không chấp nhận nên vợ chồng xảy ra tranh chấp. Anh vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là có căn cứ, cơ bản đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, tuy nhiên còn có một vài vi phạm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 BLTT Dân sự 2015. Tuy nhiên, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 72, 73 BLTT Dân sự 2015.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử: chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Ngô Ngọc H1; không chấp nhận việc anh H1 yêu cầu xin đoàn tụ; về con chung: giao con chung Ngô Bảo K (nam) sinh ngày 21/3/2017 cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc đến trưởng thành; về cấp dưỡng nuôi con: chị H không yêu cầu nên miễn xét; về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét. Án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn, anh Ngô Ngọc H1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Ngọc H1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B vào ngày 21/9/2016 đúng theo quy định tại các Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, chị H, anh H1 chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên thường xuyên kình cãi, xúc phạm nhau. Anh H1 không lo làm

ăn mà sa đà cờ bạc; chị H và gia đình đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng tình hình không tiến triển. Từ tháng 01/2022 thì vợ chồng đã cắt đứt quan hệ phần ai nấy sống, bỏ mặc không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng xa cách đã lâu, anh H1 vẫn không quan tâm, không có phương án thuyết phục chị H mà bỏ mặc cho tình trạng hôn nhân của mình. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H yêu cầu ly hôn với anh H1 là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị H và anh H1 có 01 con chung tên Ngô Bảo K (nam) sinh ngày 21/3/2017 hiện đang sống cùng chị H. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc con chung đến trưởng thành. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị H là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của trẻ, nghị nên chấp nhận.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: cần buộc chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ; chị H đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 8, 9, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Ngô Ngọc H1.

- Về con chung: giao con chung tên Ngô Bảo K (nam) sinh ngày 21/3/2017 cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến trưởng thành;

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên miễn xét.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên miễn xét.

2/ Về án phí ly hôn sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai số 0007562 ngày 24/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị H đã nộp đủ án phí.

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

4/ Quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Giang Nam